

Số: 706/2019/QĐST-HNGĐ

Bình Thạnh, ngày 13 tháng 5 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ việc dân sự thụ lý số: 0688/2019/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 4 năm 2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn T, sinh năm 1972

Địa chỉ: Chung cư C1 đường D1, Phường 2, quận Bình Thạnh, TP. HCM.

Bị đơn: Bà Hoàng Thị T, sinh năm 1973

HKTT: , Phường 27, quận Bình Thạnh, TP. HCM; Tạm trú: đường D1, Phường 25, quận Bình Thạnh, TP. HCM.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 54, Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn T, sinh năm 1972

Địa chỉ đường D1, Phường 25, quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Hoàng Thị T, sinh năm 1973

HKTT:, Phường 27, quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh; Tạm trú: đường D1, Phường 25, quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh.

Giấy chứng nhận kết hôn số 11, ngày 02/01/2003 của Ủy ban nhân dân phường 27, quận Bình Thạnh, quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh cấp cho các đương sự, hết hiệu lực kể từ ngày Tòa án ban hành quyết định này.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ vợ chồng: Ông Nguyễn T và bà Hoàng Thị T thuận tình ly hôn.

Về con chung: Có 02 con chung Nguyễn Thiện N, sinh ngày 19/02/2004 và Nguyễn Thanh T, sinh ngày 05/02/2012. Hai bên thỏa thuận giao con chung Nguyễn Thiện N cho bà X trực tiếp nuôi dưỡng, giao con chung Nguyễn Thanh T cho ông T trực tiếp nuôi dưỡng. Hai bên không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Ông T, Bà T được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Vì quyền lợi của con chung khi cần thiết, hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết; nợ chung: hai bên khai không có.

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000 đồng ông Nguyễn T tự nguyện chịu, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0020705 ngày 11 tháng 4 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Quyết định có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Q. Bình Thạnh;
- THADS Q. Bình Thạnh;
- UBND phường 27, Q. Bình Thạnh;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hồ Minh Thuận